Bạn được cung cấp ba bảng: Students, Friends và Packages. Bảng Students chứa hai cột: ID và Name. Bảng Friends chứa hai cột: ID và Friend\_ID (ID của một người bạn thân duy nhất). Bảng Packages chứa hai cột: ID và Salary (mức lương được cung cấp tính bằng nghìn đô la mỗi tháng).

Viết một truy vấn để xuất ra tên của những sinh viên mà người bạn tốt nhất của họ được đề xuất mức lương cao hơn họ. Tên phải được sắp xếp tăng dần theo số tiền lương được đề xuất cho người bạn tốt nhất. Dữ liệu đầu vào không có hai sinh viên nào nhận cùng mức lương đề xuất.

select NAME

from STUDENTS S

left join FRIENDS F on S.ID =F.ID

left join PACKAGES P1 on F.ID = P1.ID

left join PACKAGES P2 on F.FRIEND\_ID =P2.ID

where P2.SALARY > P1.SALARY

order by P2.SALARY;